

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 413/2017/HSPT

Ngày: 17/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Bạch Huệ
2. Bà Quách Thanh Bình

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:* Bà Võ Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số
361/2017/HSPT ngày 03/7/2017 đối với Bùi Văn K do có kháng nghị của
Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 và kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình
sự sơ thẩm số 82/2017/HSST ngày 23/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7,
Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

Bùi Văn K; giới tính: nam; sinh năm: 1964 tại Thành phố Hồ Chí
Minh; thường trú: K71 Cư xá V, đường BVD, Phường S, Quận T, Thành
phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 30/31/24/20 đường L, khu phố F, phường TK,
Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp:
chạy xe ôm; con ông Bùi Quang M và bà Dương Thị N; hoàn cảnh gia đình:
có vợ và 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự:
không có; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, vụ án còn 02 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị
kháng nghị.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 và bản án sơ
thẩm của Tòa án nhân dân Quận 7 thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/11/2016, Hoàng Thanh H bán cho Hứa Thành V 01 gói ma
túy tổng hợp giá 10.000.000 đồng nhưng do ma túy kém chất lượng nên V

thuê Bùi Văn K đem trả lại cho H. Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 09/11/2016, trong lúc chờ V trả lại ma túy, H bị bắt giữ. Khoảng 13 giờ cùng ngày K bị bắt giữ trước nhà H, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải 01 vớ nữ màu da bên trong có 01 gói tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, khối lượng 13,4888 gram.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 82/2017/HSST ngày 23/5/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7 đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phạt đối với Nguyễn Đình H và Hoàng Thanh H, xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02/6/2017 Bùi Văn K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 05/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị về việc áp dụng pháp luật và quyết định hình phạt đối với Bùi Văn K theo hướng tăng nặng hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bùi Văn K khai nhận bản thân hành nghề xe ôm, bị cáo thường xuyên đi giao hàng cho đối tượng Hứa Thành V và được V trả công khá cao. Trước ngày bị bắt, bị cáo đã giao hàng cho V 02 lần đều đựng trong vớ da nữ, lần đầu bị cáo kiểm tra là vàng, lần sau bị cáo không kiểm tra. Ngày 09/11/2016, V tiếp tục điện thoại thuê bị cáo giao hàng cũng đựng trong 01 chiếc vớ nữ tại hẻm 1041 khu phố N, phường TH, Quận B thì bị bắt giữ đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm tuyên phạt Bùi Văn K 01 năm tù, dưới khung hình phạt theo luật định mặc dù bị cáo K không có tình tiết giảm nhẹ nào quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự là không đúng quy định. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Xét quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là xét xử đúng người, đúng tội.

Về việc áp dụng pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cấp sơ thẩm mặc dù có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo là lao động chính trong gia đình, lần đầu tiên bị bắt liên quan đến ma túy và ghi nhận trong bản án nhưng lại không áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự đồng thời không áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự nhưng lại xử bị cáo dưới khung hình phạt là có thiếu sót, không đúng quy định pháp luật.

Về mức hình phạt, Tòa cấp phúc thẩm xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ sự việc và xin chịu trách nhiệm về số ma túy thu giữ trong người bị cáo đã thể hiện ăn năn, hối cải; nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình có khó khăn nhất định khi còn con nhỏ, tính chất phạm tội giản đơn, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, nhất thời vì tiền công cao nghe lời xúi giục của các đối tượng mua bán ma túy mà phạm tội nên xét mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là thỏa đáng, đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa. Do đó không cần thiết tăng nặng hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cấp sơ thẩm đã đánh giá mức độ phạm tội và áp dụng hình phạt tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết mới để xem xét do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh và kháng cáo của bị cáo Bùi Văn K. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 7; (1)
- Chi cục THA Quận 7; (1)
- TAND Quận 7; (2)
- Công an Quận 7; (1)
- Trại giam, bị cáo; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà